

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

HOÀNG THỊ LAN HƯƠNG

**GIAI THOẠI VỀ CÁC TÁC GIA VĂN HỌC
VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã ngành: 60.22.01.21

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS. Nguyễn Hằng Phương

THÁI NGUYÊN - NĂM 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn: “*Giai thoại về các tác gia văn học Việt Nam*” là do bản thân tôi thực hiện. Các số liệu, kết quả trong luận văn là trung thực. Nếu sai sự thật tôi xin chịu trách nhiệm.

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2016

Tác giả

Hoàng Thị Lan Hương

LỜI CẢM ƠN

Em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới PGS. TS. Nguyễn Hằng Phương người thầy đã tận tình giúp đỡ em trong quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Em xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo, Khoa Sau Đại học, khoa Ngữ văn trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, các thầy cô giáo trường Đại học Sư phạm Hà Nội, trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Viện Văn học đã giúp em hoàn thành khóa học.

Xin chân thành cảm ơn gia đình, bạn bè đã quan tâm giúp đỡ, động viên tôi trong thời gian học tập và nghiên cứu.

Cuối cùng, em xin chân thành cảm ơn các thầy cô đã đọc và chỉ ra những thành công cũng như hạn chế của luận văn.

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2016

Tác giả

Hoàng Thị Lan Hương

MỤC LỤC

	Trang
LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề	2
3. Mục đích nghiên cứu.....	5
4. Nhiệm vụ nghiên cứu	6
5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	6
6. Phương pháp nghiên cứu.....	6
7. Đóng góp của luận văn.....	7
8. Cấu trúc luận văn	7
Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN, THỰC TẾ VÀ CÁC TIÊU CHÍ NHẬN DIỆN THỂ LOẠI.....	8
1.1. Giai thoại và các tiêu chí nhận diện thể loại	8
1.1.1. Khái niệm giai thoại	8
1.1.2. Các tiêu chí nhận diện thể loại	14
1.2. Vấn đề phân loại giai thoại	27
1.3. Thực tế lưu truyền giai thoại trong đời sống hiện nay.....	29
Chương 2 NỘI DUNG CỦA GIAI THOẠI VỀ CÁC TÁC GIA VĂN HỌC VIỆT NAM.....	34
2.1. Đả kích, châm biếm tầng lớp có chức sắc, địa vị trong xã hội phong kiến	34
2.2. Thể hiện tinh thần dân tộc, yêu nước, thương dân.....	42
2.3. Phác họa chân dung đời thường của các tác gia	53

Chương 3 NGHỆ THUẬT CỦA GIAI THOẠI VỀ CÁC TÁC GIA VĂN	
HỌC VIỆT NAM.....	65
3.1. Kết cấu, cốt truyện	65
3.2. Nhân vật	71
3.3. Một số biện pháp nghệ thuật.....	75
3.3.1. Chơi chữ.....	76
3.3.2. Phóng đại.....	83
3.3.3. Hư cấu	87
KẾT LUẬN	92
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	96
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Trong kho tàng văn học dân gian Việt Nam, bên cạnh những thể loại lớn đã hình thành, vận động và phát triển lâu đời như: thần thoại, truyền thuyết, truyện cổ tích, ca dao, truyện cười,...giai thoại là một thể loại mới được quan tâm, chú ý qua không ít các công trình sưu tầm, tuyển chọn có giá trị trong thời gian gần đây. Tuy nhiên, trên phương diện lý thuyết, thể loại này vẫn chưa được đào sâu, soi sáng một cách kĩ càng. Đó là chưa kể đến những ý kiến, quan điểm học thuật trái chiều nhau. Tất cả những biểu hiện ấy khiến thể loại này chưa thể tồn tại trong trạng thái rõ ràng nhất có thể. Nhưng theo một số nhà nghiên cứu uy tín về văn học ở Việt Nam như Kiều Thu Hoạch, Trần Thanh Mai, Hoàng Ngọc Phách...thì giai thoại chính là một thể loại văn học dân gian độc lập, có vị trí riêng.

Giá trị nội dung và những đặc sắc nghệ thuật của thể loại giai thoại đã được một số tác giả chỉ ra nhưng còn sơ sài và các tác giả chưa thực sự đi sâu vào phân tích và khẳng định đây là một trong những thể loại góp phần tạo nên diện mạo phong phú, đa dạng cho kho tàng văn học dân gian. Điều này khiến cho ấn tượng về giai thoại trong lòng người đọc mờ nhạt đi nhiều so với thực tế tiếp nhận.

1.2. Trong thời gian gần đây, việc giảng dạy văn học dân gian cho sinh viên chuyên ngành văn học ở trường đại học, cao đẳng rất được quan tâm. Ngoài những thể loại văn học dân gian đã quen thuộc như: thần thoại, truyền thuyết, truyện cổ tích, vè, câu đố, ca dao, dân ca.....thì việc đưa một thể loại còn mới mẻ vào học tập, nghiên cứu là rất cần thiết. Nó góp phần mở thêm một hướng đi mới trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Bằng việc thực hiện luận văn, chúng tôi góp phần phục vụ kịp thời công tác giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Ngữ văn tại Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Nguyên và đóng góp ít nhiều tư liệu tham khảo cho những người quan tâm nghiên cứu về thể loại văn học này.

Xuất phát từ nhận thức trên, luận văn đặt nhiệm vụ khảo sát, hệ thống lại những ý kiến đã nêu về giai thoại và đặc biệt chú trọng đi sâu nghiên cứu giá trị nội dung, nghệ thuật của một bộ phận giai thoại. Với những lí do nêu trên,

chúng tôi lựa chọn đề tài “*Giai thoại về các tác gia văn học Việt Nam*”. Từ đó, luận văn góp một tiếng nói nhỏ vào việc nghiên cứu thể loại giai thoại và góp phần khắc phục một khoảng trống đáng tiếc trong đời sống nghiên cứu văn học dân gian Việt Nam.

2. Lịch sử vấn đề

2.1. Về vấn đề thể loại, giai thoại là đối tượng nghiên cứu khá mới mẻ của văn học dân gian và cả văn học thành văn. Tuy số lượng giai thoại khá phổ biến nhưng về lý thuyết thể loại nó còn ít được chú ý. Các công trình nghiên cứu ban đầu mới quan tâm đến vấn đề định nghĩa tên gọi thể loại và các công trình có tính chất sưu tầm vẫn chiếm đa số.

Học giả uyên bác người Nga V. Japropp xem giai thoại như một tiểu loại của cổ tích sinh hoạt: “Nói về cổ tích sinh hoạt hay truyện cổ tích hiện thực, cần phải đề cập tới vấn đề giai thoại. Theo ý chúng tôi, nó không phải là một loại hình riêng của sáng tác dân gian, khác biệt với loại truyện cổ tích đoàn thiên về con người” [40]. Nghiên cứu kĩ càng hơn nữa những truyện cổ tích sinh hoạt về con người, thì có thể khẳng định được rằng trong folklore không có ranh giới giữa truyện cổ tích sinh hoạt về con người và truyện giai thoại. Có chăng thì cũng “chỉ có thể xếp giai thoại thành một tiểu loại riêng trong truyện cổ tích sinh hoạt” [40].

Cùng quan điểm với V. Ja Propp, Guxep cũng xem giai thoại như một thể loại văn học dân gian, nhưng ông tách hẳn nó ra khỏi cổ tích sinh hoạt và định nghĩa như sau: “Chúng tôi tách giai thoại ra khỏi cổ tích sinh hoạt và cổ tích trào phúng (loại này dĩ nhiên có thể mang những yếu tố giai thoại), vì nó có một số đặc điểm cho phép nó như một thể loại độc lập. Chúng tôi gọi giai thoại là tác phẩm tự sự trào phúng hoặc hài hước, được xây dựng trên một tình tiết có sự tăng tiến đến điểm cao, biểu hiện rõ rệt và kết thúc bất ngờ” [40]. Như vậy, nguyên nhân khiến Guxep tách giai thoại ra khỏi cổ tích là tính trào phúng và hài hước của nó. Soi chiếu định nghĩa ấy vào tình hình giai thoại Việt Nam, có thể thấy, tác giả thiên về giai thoại trào phúng, hài hước với tính cách tiểu loại hơn là bản thân thể loại giai thoại trong hình hài của một thể loại độc lập.

Theo nhà nghiên cứu Võ Phúc Châu, “ở Trung Quốc, thuật ngữ giai thoại xuất hiện ngay từ thời Đường - Tống nhưng chưa thấy ai luận bàn gì về thể loại. Ở

Nga, những năm 60 của thế kỷ XX, lý thuyết giai thoại mới được giới folklore học quan tâm” [40]. Còn ở Việt Nam, thuật ngữ này chỉ được chính thức sử dụng từ 1965, qua tập sách *Giai thoại văn học Việt Nam* của nhóm soạn giả Hoàng Ngọc Phách, Kiều Thu Hoạch.

Khi giới thiệu cuốn *Giai thoại văn học*, năm 1965 Trần Thanh Mại là người đầu tiên xác định vị trí của giai thoại. Ông cho rằng: “... trừ một số cá biệt, nói chung thì giai thoại văn học không thuộc phạm vi văn học dân gian” [24, tr. 7]. Bởi theo ông, hầu hết các mẫu chuyện giai thoại đó đều phải do “các nhà chữ nghĩa sáng tác” [24, tr. 7].

Năm 1988, nhà xuất bản Văn học đã giới thuyết khái niệm giai thoại văn học khi tái bản cuốn *Giai thoại văn học* nói trên. Nhưng cuốn sách chỉ nhấn mạnh khái niệm giai thoại văn học và vị trí của nó trong văn học dân tộc như cầu nối giữa văn học dân gian - văn học viết mà hơi nhòe tính chất thể loại, không xác định nó là văn học dân gian hay văn học bác học.

Đến năm 1994, Vũ Ngọc Khánh trong cuốn *Kho tàng giai thoại Việt Nam* coi giai thoại văn học như các tác phẩm văn học thế giới nhưng không phủ nhận rằng nó có nguồn gốc bác học và đã được dân gian hóa.

Trong cuốn *Từ điển Văn học* do nhà xuất bản Thế giới phát hành năm 2004, các tác giả đã bước đầu định nghĩa giai thoại và cho rằng đây là một thể loại độc lập. Tuy nhiên, bản thân định nghĩa về giai thoại mà cuốn từ điển nêu vẫn còn mâu thuẫn khi nhấn mạnh “Nó thuộc văn chương bác học” [49, tr. 220].

Cho đến nay, qua một số công trình nghiên cứu về folklore, bản chất của giai thoại, nhìn chung, đã được xác định. Có thể kể đến một số công trình của các tác giả như: Kiều Thu Hoạch, Hoàng Ngọc Phách...

Nếu ở phương Tây, giai thoại là những mẫu chuyện thiên về trào phúng, hài hước để đề cao tư duy duy lý; thì ở phương Đông, nội hàm đó có thể mở rộng sang cả những câu chuyện hết sức nghiêm túc về các nhân vật nổi tiếng được khúc xạ qua tình cảm yêu mến, ngưỡng mộ vô tận của cộng đồng - tức tư duy duy cảm. Đó không chỉ là những câu chuyện dí dỏm, vui tươi mà còn là những câu chuyện đẹp. Do đó, giai thoại Việt Nam nói riêng và giai thoại phương Đông nói chung, ngoài tính hài còn mang cả tính nghiêm

trang, cần trọng, hay thậm chí là những câu chuyện nhuộm màu bi ai. Nói như Vũ Ngọc Khánh, đối với người phương Đông, giai thoại “là cuốn sổ biên niên của cuộc sống, là người bạn thường xuyên của con người và của các sự kiện lịch sử xã hội” [19, tr. 10].

Như vậy, đã có rất nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề khái niệm thể loại văn học dân gian này và bước đầu, các nhà nghiên cứu đã đi đến khẳng định giai thoại là một thể loại văn học, tồn tại một cách độc lập với các thể loại văn học dân gian khác và có giá trị riêng. Song, việc đi vào tìm hiểu bản chất thể loại và những giá trị cụ thể của nó còn ít và chưa thực sự hệ thống.

2.2. Về vấn đề phân loại, trong bài viết *Giai thoại - một thể loại văn học dân gian*, tác giả Nguyễn Thị Bích Hà đã tạm chia giai thoại thành các bộ phận sau:

- Giai thoại văn học
- Giai thoại danh nhân
- Giai thoại cười

Tuy nhiên, tác giả Nguyễn Thị Bích Hà cũng khẳng định, cách chia này mới chỉ là “tạm thời, chưa thực sự nhất quán” [10]. Tác giả cũng chưa đề cập đến việc phân tích giá trị nội dung cũng như nghệ thuật của các bộ phận nói trên.

Vũ Ngọc Khánh lại đề nghị “chia giai thoại làm ba nhóm: giai thoại văn học, giai thoại lịch sử, giai thoại Folklore” [19, tr. 34].

- Giai thoại văn học: là những câu chuyện hoàn toàn là chuyện sáng tạo và chuyện những người sáng tạo trong địa hạt văn chương học thuật.

- Giai thoại lịch sử: là những câu chuyện khác liên quan với những sự kiện, những nhân vật hoạt động trong các chính trường, có liên hệ chặt chẽ với tiến trình tồn vong của đất nước.

- Giai thoại folklore: là các mẫu chuyện về những tài năng thợ thêu, thợ chạm, những nghệ nhân, nghệ sĩ tuồng chèo, hội họa, điêu khắc, diễn xướng,... gây được những thú vị, bất ngờ; các mẫu chuyện làm nền cho những thành ngữ, phương ngôn, vẫn thường được nhân dân truyền tụng để biểu lộ niềm tin, tự hào về con người, quê hương, dòng họ,...

Trong *Tổng tập văn học dân gian người Việt, tập 11: Giai thoại văn học Việt Nam*, tác giả Kiều Thu Hoạch đã chỉ rõ về cách phân loại giai thoại thường thấy:

Giai thoại văn chương, Giai thoại văn nghệ, Giai thoại văn nghệ dân gian, Giai thoại làng Nho, Giai thoại phụ nữ, Giai thoại folklore, Giai thoại xứ Lạng, Giai thoại Thăng Long... Đây là cách phân loại, sắp xếp có phần tùy tiện, chưa có tiêu chí rõ ràng. Chỉ có thể coi đó là sự phân loại tạm thời để công bố, chưa thể coi là sự phân loại khoa học. Xem xét cụ thể, tác giả chia giai thoại thành hai tiểu loại: giai thoại lịch sử và giai thoại văn học. Trong tiểu loại giai thoại văn học, tác giả đã sưu tầm và giới thiệu 442 giai thoại, trong đó 358 giai thoại về tác gia văn học và 84 giai thoại khuyết danh. Tác giả cũng đã phác ra được một số nét cơ bản về nội dung tư tưởng của thể loại giai thoại nói chung như: gây cười; châm biếm, đả kích những lỗi bịch, cái phi lí trong xã hội; phản ánh tinh thần dân tộc, tinh thần yêu nước... nhưng tác giả chưa có sự phân tích cụ thể, chi tiết.

Trong cuốn *Giai thoại văn học Việt Nam*, Kiều Thu Hoạch cũng đã liệt kê các giai thoại về các danh nhân: Đào Duy Từ, Nguyễn Văn Giai, Cao Bá Quát, Phùng Khắc Khoan, Nguyễn Quốc Trinh, Nhữ Bá Sĩ, Khương Công Phụ....

Qua việc tìm hiểu về những công trình nghiên cứu về thể loại giai thoại văn học, chúng tôi thấy, các tác giả, các nhà nghiên cứu mới chỉ tập trung chú ý tới việc khẳng định giai thoại là một thể loại văn học tồn tại độc lập và có giá trị riêng so với các thể loại văn học dân gian khác và sưu tầm những giai thoại lưu truyền trong dân gian. Về vấn đề giá trị nội dung, nghệ thuật của thể loại này, các tác giả mới bước đầu đưa ra những nét cơ bản của thể loại nói chung mà chưa đi sâu vào tìm hiểu, phân tích từng tiểu loại để có cái nhìn toàn diện hơn về giai thoại.

Tiếp thu ý kiến của những nhà nghiên cứu đi trước, trong bối cảnh nghiên cứu có ít nhiều thuận lợi, chúng tôi sẽ tập trung vào khảo sát bộ phận *Giai thoại về các tác gia văn học Việt Nam*. Chúng tôi nhận thấy, đây là một hướng nghiên cứu vừa có giá trị khoa học, vừa có tính thời sự, vừa có ý nghĩa thực tiễn..

3. Mục đích nghiên cứu

Luận văn đặt mục đích khảo sát giá trị nội dung và nghệ thuật của bộ phận *Giai thoại về các tác gia văn học Việt Nam*, từ đó khẳng định đời sống thể loại, thấy được những đóng góp của giai thoại vào diện mạo văn học dân gian Việt Nam.